

Số: 128/KH-THCSBK

Cần Giờ, ngày 12 tháng 06 năm 2024

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC ÔN TẬP KIỂM TRA LẠI CHO HỌC SINH KHỐI 6,7,8
Năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 4284/SGDDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ văn bản số 2241/UBND ngày 28 tháng 03 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện về phê duyệt định mức, kinh phí ôn tập cho học sinh lớp 6,7,8 trong diện kiểm tra lại từ năm học 2023-2024 và định mức, kinh phí ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 từ năm học 2023-2024;

Căn cứ kế hoạch số 144 /KH-THCSBK ngày 11 tháng 9 năm 2023 của trường Trung học cơ sở Bình Khánh về Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024;

Trường Trung học cơ sở Bình Khánh xây dựng kế hoạch ôn tập thi tuyển sinh 10 năm học 2024- 2025 với những nội dung sau:

Trường THCS Bình Khánh xây dựng kế hoạch ôn tập và tổ chức kiểm tra lại cho học sinh lớp 6, 7, 8 năm học 2023 – 2024 như sau:

I. TỔ CHỨC KIỂM TRA:

1. Thời gian tổ chức ôn tập, kiểm tra lại và xét duyệt kết quả sau khi kiểm tra lại

Thời gian ôn tập: Tối đa 04 tuần (từ ngày 10/6/2024 đến ngày 05/7/2024)

Thời gian xét duyệt kết quả sau khi kiểm tra lại dự kiến: Từ ngày 08/7/2024 đến ngày 16/07/2024

2. Biên chế lớp ôn tập kiểm tra lại

- Tổng số học sinh phải kiểm tra lại: 13 học sinh(Khối 6: 03 học sinh, khối 7: 04 học sinh; khối 8: 06 học sinh(*đính kèm danh sách*).

- Tổ chức thành 3 lớp, mỗi khối sẽ được tổ chức 01 lớp.

3. Huy động học sinh và phân công giáo viên giảng dạy

Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và chuyên trách phổ cập các xã, thị trấn huy động 100% học sinh diện phải kiểm tra lại đến trường ôn tập và kiểm tra lại theo kế hoạch của ngành và của trường.

Phân công giáo viên ôn tập(*Theo phụ lục đính kèm*).

4. Việc ra đề và nội dung ôn tập

- Việc biên soạn đề kiểm tra cuối kì, các tổ chuyên môn áp dụng hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo công văn số 3333/GDDĐT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kì và tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì II năm học 2020-2021

- Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình nửa cuối học kì II. Không kiểm tra những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra đối với các nội dung phải thực

hiện tình giảm và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu, những nội dung yêu cầu học sinh thực hành thí nghiệm.

- Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông.

- Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra: tự luận, trắc nghiệm hoặc trắc nghiệm kết hợp với tự luận. Các câu hỏi trong đề phải đủ 4 cấp độ: nhận biết, thông hiểu; đối với cấp độ vận dụng, vận dụng cao tùy theo bộ môn, tình hình học tập của học sinh. Tuy nhiên cấp độ vận dụng, vận dụng cao, liên hệ thực tế nhằm phân hóa học sinh nhưng không vượt quá 20% của tổng số điểm bài kiểm tra.

- Các học sinh vắng kiểm tra với lý do chính đáng, học sinh nhà trường sẽ tổ chức cho thực hiện kiểm tra, đánh giá bổ sung sau khi thầy cô bộ môn đã thực hiện các biện pháp dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng bổ sung kiến thức phù hợp, trao đổi với cha mẹ học sinh, thông báo cho học sinh. Việc kiểm tra bổ sung hoàn thành trước ngày 17/7/2024 với hình thức phù hợp với điều kiện cụ thể của từng học sinh.

- Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Ngữ văn, Toán là 90 phút, Tiếng Anh, KHTN, Lịch sử - Địa lý 60 phút, các môn còn lại 45 phút.

- Học sinh các khối lớp khi làm bài kiểm tra lại môn Lịch sử - Địa lý được sử dụng tập Bản đồ địa lý, tập Atlas của khối lớp tương ứng.

* Lưu ý:

- Gửi về ban giám hiệu mỗi bộ môn/khối 02 đề, 02 hướng dẫn chấm và ma trận. Thời gian nộp chậm nhất ngày 25/06/2024.

5. Hình thức, thời gian làm bài và lịch kiểm tra lại :

5.1. Hình thức đề kiểm tra

Các môn kiểm tra theo hình thức tự luận, riêng môn tiếng Anh kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm và tự luận (không có phần nghe).

5.2. Thời gian làm bài

Môn Toán và môn Ngữ Văn 90 phút; môn tiếng Anh, KHTN, Lịch sử - Địa lý 60 phút; các môn còn lại 45 phút.

5.3. Lịch kiểm tra lại(dự kiến)

Lịch kiểm tra lại:

Ngày kiểm tra	Môn	Thời gian làm bài	Giờ mở đề	Bắt đầu tính giờ làm bài	Bắt đầu tính giờ làm bài
Thứ Hai 08/07/2024	Toán	90 phút 60 phút/45 phút	07 giờ 15	07 giờ 30	09 giờ 00
	Lịch sử- Địa lý/ GDCD	60 phút/45 phút	09 giờ 15	09 giờ 30	10 giờ 30/10 giờ 15
Thứ Ba 09/07/2024	Ngữ văn,	90 phút	07 giờ 15	07 giờ 30	09 giờ 00
	Công nghệ	45 phút	09 giờ 15	09 giờ 30	10 giờ 30/10 giờ 15

Thứ Tư 10/07/2024	KHTN;	60 phút	07 giờ 15	07 giờ 30	08 giờ 30
	Tiếng Anh	60 phút	09 giờ 00	09 giờ 15	10 giờ 15

Trường hợp, trường không có học sinh tham gia kiểm tra lại ở bộ môn nào đó theo lịch trên, có thể tổ chức môn kiểm tra do trường ra đề vào đó, trên nguyên tắc không thay đổi thứ tự lịch kiểm tra lại trên.

6. Định mức, nguồn kinh phí và thủ tục quyết toán

6.1. Định mức

Căn cứ văn bản số 2241/UBND ngày 28 tháng 03 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện về phê duyệt định mức, kinh phí ôn tập cho học sinh lớp 6,7,8 trong diện kiểm tra lại từ năm học 2023-2024 và định mức, kinh phí ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 từ năm học 2023-2024;

- Về mức chi: 102.000 đ/ tiết trực tiếp ôn tập.

- Công tác giảng dạy:

+ Môn Toán, Văn, KHTN: 04 tiết/ tuần/ môn/ khối lớp

+ Môn Tiếng Anh, Lịch sử- Địa lý, HĐTN HN 03 tiết/ tuần/ môn/ khối lớp

+ Môn GDTC, Nghệ thuật: 02 tiết/ tuần/ môn/ khối lớp

+ Các môn còn lại: 01 tiết/ tuần/ môn/ khối lớp

6.2. Nguồn kinh phí

Chi theo văn bản số 2241/UBND ngày 28 tháng 03 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện về phê duyệt định mức, kinh phí ôn tập cho học sinh lớp 6,7,8 trong diện kiểm tra lại từ năm học 2023-2024 và định mức, kinh phí ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 từ năm học 2023-2024;

Đối với các em học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo (trong danh sách được miễn, giảm tiền học phí trong năm được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt): kinh phí ngành giáo dục cấp 100% các em hộ nghèo, kinh phí ngành cấp 50% các em cận nghèo. Đối với các em học sinh không thuộc diện trên cha, mẹ học sinh tự đóng.

Cách tính: Tổng chi phí chi trả giáo viên trực tiếp ôn tập/ môn ôn tập chia cho số học sinh ôn tập của môn đó và của khối đó.

CBQL, các nhân viên văn phòng thực hiện theo quy định trong văn bản số 2241/UBND ngày 28 tháng 03 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện về phê duyệt định mức, kinh phí ôn tập cho học sinh lớp 6,7,8 trong diện kiểm tra lại từ năm học 2023-2024 và định mức, kinh phí ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 từ năm học 2023-2024;

7. Hồ sơ lưu trữ

Hiệu trưởng chỉ đạo việc thiết lập và lưu trữ hồ sơ kiểm tra lại đúng quy định, gồm:

- + Kế hoạch tổ chức ôn kiểm tra lại của trường;
- + Danh sách học sinh ôn tập kiểm tra lại từng môn, từng lớp;
- + Bảng phân công giáo viên giảng dạy ôn tập kiểm tra lại;
- + Thời khóa biểu giảng dạy;

- + Bảng kê chiết tính dạy ôn tập kiểm tra lại của giáo viên;
- + Bảng tổng hợp kinh phí có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị và kế toán;

Trên đây là kế hoạch tổ chức ôn tập kiểm tra lại năm học 2023-2024. Đề nghị toàn trường nghiêm túc thực hiện để kỳ thi đạt kết quả cao nhất. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc thì phản ánh trực tiếp đến Ban giám hiệu nhà trường để giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Hội đồng sư phạm;
- Niêm yết;
- Lưu: VT, Hồ sơ

HIỆU TRƯỞNG



Trương Hữu Phước

TRƯỜNG THCS BÌNH KHÁNH**PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY ÔN TẬP KIỂM TRA LẠI****NĂM HỌC: 2023-2024**

(Kèm theo Kế hoạch số: 128/ KH-THCBK, ngày 12 tháng 6 năm 2024 Kế hoạch tổ chức ôn tập kiểm tra lại cho học sinh lớp 6,7,8 năm học 2023-2024)

STT	HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN	MÔN	LỚP	SỐ LƯỢNG HỌC SINH	GHI CHÚ
1	Phạm Thị Huy Ái	Ngữ văn	6	2	
2	Phan Thị Kim Hương	Lịch sử- Địa lý		1	
3	Châu Bích Vân	Toán		1	
4	Ngô Thanh Giàu	GDCD		1	
5	Nguyễn Thị Huệ	KHTN		1	
6	Võ Thị Thanh Vân	Ngữ văn	7	2	
7	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Công nghệ		3	
8	Lê Thị Bích Tuyền	Toán		1	
9	Nguyễn Thị Hoàng Ngân	Tiếng Anh		2	
10	Trần Túy Thuận	Lịch sử- Địa lý		2	
11	Châu Thị Thùy Trinh	KHTN		1	
12	Lê Thị Mười	Toán	8	3	
13	Trần thị Trúc Mai	Tiếng Anh		4	
14	Nguyễn Thị Thanh Loan	GDCD		1	
15	Nguyễn Thị Thanh Hương	Công nghệ		2	
16	Trần thị Kim Quyên	KHTN		2	
17	Nguyễn Thanh Quốc	Lịch sử- Địa lý		1	

Danh sách có: 17 Giáo viên được phân công.

